

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ DANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 170000037/PCBPL-BYT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2017

BẢN PHÂN LOẠI TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

Kính gửi: SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nguyên tắc được sử dụng để phân loại: Nguyên tắc 6
Chúng tôi phân loại trang thiết bị y tế như sau:

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	CHỦNG LOẠI/MÃ SẢN PHẨM	HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	LOẠI TTBYT
1	Thìa nạo tổ chức	397112300300	MEDIN, a.s.- Cộng hòa Séc	MEDIN, a.s.- Cộng hòa Séc	A
2	Thìa nạo tổ chức	397112300310			
3	Thìa nạo tổ chức	397112300320			
4	Thìa nạo tổ chức	397112300330			
5	Thìa nạo tổ chức	397112910308			
6	Thìa nạo tổ chức	397112910387			
7	Thìa nạo tổ chức	397125080110			
8	Thìa nạo tổ chức	397125080120			
9	Thìa nạo tổ chức	397125080130			
10	Thìa nạo tổ chức	397125080140			
11	Thìa nạo tổ chức	397125080150			
12	Thìa nạo tổ chức	397125080160			
13	Thìa nạo tổ chức	397125080170			
14	Thìa nạo tổ chức	397125080180			
15	Thìa nạo tổ chức	397125080190			
16	Thìa nạo tổ chức	397125080200			
17	Thìa nạo tổ chức	397125080210			
18	Thìa nạo tổ chức	397125080310			
19	Thìa nạo tổ chức	397125090010			
20	Thìa nạo tổ chức	397125170120			
21	Thìa nạo tổ chức	397125170130			
22	Thìa nạo tổ chức	397125170140			
23	Thìa nạo tổ chức	397125170150			
24	Thìa nạo tổ chức	397125170160			
25	Thìa nạo tổ chức	397125170170			




STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	CHUNG LOẠI/MÃ SẢN PHẨM	HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	LOẠI TTBYT
26	Thìa nạo tổ chức	397125170260			
27	Thìa nạo tổ chức	397125170270			
28	Thìa nạo tổ chức	397125170300			
29	Thìa nạo tổ chức	397125170430			
30	Thìa nạo tổ chức	397125170440			
31	Thìa nạo tổ chức	397125270050			
32	Thìa nạo tổ chức	397125270060			
33	Thìa nạo tổ chức	397125270070			
34	Thìa nạo tổ chức	397125270080			
35	Thìa nạo tổ chức	397125270090			
36	Thìa nạo tổ chức	397125270100			
37	Thìa nạo tổ chức	397125300100			
38	Thìa nạo tổ chức	397125300110			
39	Thìa nạo tổ chức	397125380010			
40	Thìa nạo tổ chức	397125380020			
41	Thìa nạo tổ chức	397125380030			
42	Thìa nạo tổ chức	397125380040	MEDIN, a.s.-	MEDIN, a.s. -	A
43	Thìa nạo tổ chức	397125380050	Cộng hòa Séc	Cộng hòa Séc	
44	Thìa nạo tổ chức	397125380170			
45	Thìa nạo tổ chức	397125380360			
46	Thìa nạo tổ chức	397125380370			
47	Thìa nạo tổ chức	397125380530			
48	Thìa nạo tổ chức	397126270010			
49	Thìa nạo tổ chức	397126270011			
50	Thìa nạo tổ chức	397126270012			
51	Thìa nạo tổ chức	397126270020			
52	Thìa nạo tổ chức	397126270021			
53	Thìa nạo tổ chức	397126270022			
54	Thìa nạo tổ chức	397126270030			
55	Thìa nạo tổ chức	397126270031			
56	Thìa nạo tổ chức	397126270032			
57	Thìa nạo tổ chức	397126270040			
58	Thìa nạo tổ chức	397126270041			
59	Thìa nạo tổ chức	397126270042			

75C
 ÔNG
 NIỀ
 ET I
 DA
 DA

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	CHUNG LOẠI/MÃ SẢN PHẨM	HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	HÃNG NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	LOẠI TTBYT
94	Thìa nạo tổ chức	397126270182	MEDIN, a.s.- Cộng hòa Séc	MEDIN, a.s. - Cộng hòa Séc	A
95	Thìa nạo tổ chức	397129774280			
96	Thìa nạo sỏi mật	397125910148			
97	Thìa nạo sỏi mật	397125910149			
98	Thìa nạo sỏi mật	397125910150			
99	Thìa nạo sỏi mật	397125910151			
100	Thìa nạo sỏi mật	397125910152			
101	Thìa nạo sỏi mật	397125910153			
102	Thìa nạo sỏi mật	397125910154			
103	Thìa nạo sỏi mật	397125910155			

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ DANH
(Người đại diện hợp pháp của cơ sở) &


Nguyễn Đăng Hải
Trưởng phòng Ứng dụng sản phẩm

